ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 637 /BC-UBND	*Bình Thuận, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026
(Phục vụ chấm điểm chỉ số CCHC năm 2026)

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND xã, phường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính

- Trong năm 2026, UBND phường Bình Thuận xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với yêu cầu đổi mới phương thức quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Ủy ban nhân dân phường đã ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính; Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính gắn với trách nhiệm người đứng đầu; các văn bản chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, kiểm soát thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Đồng thời, chỉ đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Trung tâm Dịch vụ công phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện.

- Công tác cải cách hành chính thường xuyên được đưa vào nội dung các cuộc họp giao ban, phiên họp UBND phường để đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xác định trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tổng số nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch CCHC năm 2026: 57 nhiệm vụ; số nhiệm vụ đã hoàn thành: 56 nhiệm vụ; số nhiệm vụ đang tiếp tục thực hiện: 01 nhiệm vụ *(chủ yếu là nhiệm vụ thường xuyên, có thời hạn thực hiện đến hết năm).*

1.2. Kết quả khắc phục hạn chế, nâng cao Chỉ số CCHC

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm trước và kết quả kiểm tra của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND phường đã chỉ đạo rà soát, xác định những tồn tại, hạn chế và xây dựng giải pháp khắc phục, tập trung vào các nội dung: công tác kiểm tra CCHC; trách nhiệm người đứng đầu; chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn; công tác thông tin,

tuyên truyền; việc cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức trên phần mềm dùng chung; công tác tiếp công dân và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

- Đặc biệt, UBND phường đã quan tâm chỉ đạo hoàn thiện các nội dung liên quan đến công tác quản lý hồ sơ, tài liệu, số hóa tài liệu lưu trữ; rà soát, cập nhật thông tin cán bộ, công chức, viên chức trên các hệ thống phần mềm; tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện trách nhiệm giải trình với người dân.

- Tổng số nhiệm vụ khắc phục hạn chế: 12 nhiệm vụ; đã hoàn thành: 10 nhiệm vụ; đang tiếp tục thực hiện: 02 nhiệm vụ.

1.3. Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính

- Ủy ban nhân dân phường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, gắn với việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào việc triển khai nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch; việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn; công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; việc ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; công tác lưu trữ, số hóa tài liệu; việc thực hiện văn hóa công vụ và trách nhiệm tiếp công dân.

- Trong năm, UBND phường đã tổ chức kiểm tra tại 02 cơ quan, đơn vị, gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân phường; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

- Qua kiểm tra, cơ bản các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền được giao; một số nội dung còn hạn chế được yêu cầu khắc phục, chấn chỉnh kịp thời.

- Tổng số vấn đề tồn tại, hạn chế được chỉ ra: 05 vấn đề; đã khắc phục: 04 vấn đề; đang tiếp tục khắc phục: 01 vấn đề.

1.4. Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính

- Ủy ban nhân dân phường đã quan tâm chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, tập trung vào việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và tạo điều kiện để người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hành chính công.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách hành chính; các quy định về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; công khai thủ tục hành chính; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Hình thức tuyên truyền được triển khai thông qua Trang thông tin điện tử phường, Fanpage "Thông tin phường Bình Thuận", các hội nghị, cuộc họp tại 12 tổ dân phố, hoạt động của các tổ chức đoàn thể và Trung tâm Phục vụ hành chính công. Trung tâm Dịch vụ công phối hợp xây dựng, đăng tải tin, bài, nội dung truyền thông, đồng thời hỗ trợ hướng dẫn người dân tiếp cận thông tin và các tiện ích số.

- Kết quả thực hiện:

+ Trên Trang thông tin điện tử phường: đăng tải, chia sẻ 18 tin, bài liên quan đến CCHC và chuyển đổi số.

+ Trên Fanpage "Thông tin phường Bình Thuận": đăng tải, chia sẻ trên 20 tin, bài, với khoảng 4.500 lượt tiếp cận, tương tác.

+ Tổ chức lồng ghép tuyên truyền tại 12/12 tổ dân phố, thông qua các cuộc họp, hội nghị và hoạt động cộng đồng.

+ Tổ chức, phối hợp thực hiện 02 hội nghị, buổi tuyên truyền, hướng dẫn về cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số.

- Bên cạnh đó, UBND phường chỉ đạo tăng cường tuyên truyền các mô hình, cách làm hiệu quả, gương điển hình trong thực hiện CCHC, kịp thời phổ biến những thay đổi về quy trình, thành phần hồ sơ và phương thức giải quyết TTHC để người dân biết, thực hiện.

1.5. Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ

- Ủy ban nhân dân phường quan tâm khuyến khích các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, đề xuất giải pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc và chất lượng phục vụ người dân.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công duy trì việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán trực tuyến, khai thác thông tin trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; chú trọng hỗ trợ người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ và các đối tượng còn hạn chế về kỹ năng số.

- Các phòng chuyên môn từng bước tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác các nền tảng số dùng chung, sử dụng công cụ hỗ trợ tổng hợp, tra cứu thông tin, xây dựng văn bản và báo cáo chuyên môn.

- Đồng thời, phường phát huy vai trò của các tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, thanh niên trong hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử và các tiện ích số.

1.6. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư

- Ủy ban nhân dân phường duy trì thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân định kỳ và thường xuyên; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Chủ tịch UBND phường quan tâm chỉ đạo giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp.

- Trong kỳ báo cáo, UBND phường đã tiếp nhận **19 đơn**, trong đó có **15 đơn khiếu nại, 04 đơn kiến nghị, phản ánh**; không phát sinh đơn tố cáo. Đến thời điểm báo cáo đã giải quyết **15/19 đơn**, đạt tỷ lệ **78,9%**; 04 đơn đang được xem xét, giải quyết theo quy định.

- Công tác tiếp công dân được thực hiện gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; các nội dung phản ánh, kiến nghị được phân công cơ quan chuyên môn tham mưu, xác minh, đề xuất hướng xử lý, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

1.7. Kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

- Ủy ban nhân dân phường thường xuyên theo dõi, cập nhật tiến độ thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên hệ thống phần mềm quản lý nhiệm vụ; phân công cụ thể cơ quan, cá nhân chủ trì tham mưu và phối hợp thực hiện.

- Tính đến thời điểm báo cáo, tổng số nhiệm vụ được giao: **45 nhiệm vụ**; đã hoàn thành đúng hạn: **42 nhiệm vụ**; hoàn thành quá hạn: **02 nhiệm vụ**; đang thực hiện trong hạn: **01 nhiệm vụ**.

1.8. Điểm thưởng qua khen thưởng tập thể trong năm

Trong năm 2026, UBND phường đã quan tâm triển khai các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và chuyển đổi số; kịp thời biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu *(Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh về việc khen thưởng thành tích trong thực hiện tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên địa bàn tỉnh - Số thứ tự 05 trong danh sách kèm theo Quyết định).*

2. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính

2.1. Cải cách thể chế

a) Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định; thường xuyên rà soát các văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương nhằm kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

- Trong năm 2026, HĐND và UBND phường đã thực hiện việc ban hành văn bản theo thẩm quyền.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

- Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các phòng chuyên môn triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, chú trọng những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của người dân như đất đai, môi trường, hộ tịch, chứng thực, an sinh xã hội và quản lý đô thị.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được lồng ghép trong hoạt động tuyên truyền tại cơ sở, các hội nghị và cuộc họp tổ dân phố; kịp thời phổ biến những quy định mới của pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

c) Thực hiện tự kiểm tra, rà soát văn bản

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên rà soát văn bản do HĐND, UBND phường ban hành; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và phù hợp với tình hình thực tiễn. Qua rà soát, kịp thời đề xuất xử lý những văn bản có nội dung không còn phù hợp hoặc hết hiệu lực theo quy định.

d) Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực

Việc rà soát, công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được thực hiện theo quy định. Tính đến thời điểm hiện tại Phường đã thực hiện rà soát được 02 văn bản ngưng hiệu lực *(Có danh sách kèm theo)*

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính

- Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện niêm yết, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; thường xuyên cập nhật các quyết định công bố TTHC của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm người dân, tổ chức dễ dàng tra cứu, tiếp cận và thực hiện.

- Các TTHC được công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên môi trường điện tử, gắn với mã QR để hỗ trợ người dân tra cứu thành phần hồ sơ, trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết và phí, lệ phí theo quy định.

b) Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

- UBND phường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát các TTHC thuộc phạm vi giải quyết, tập trung vào những thủ tục phát sinh thường xuyên, liên quan trực tiếp đến người dân, tổ chức; kịp thời phản ánh những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa.

- Việc rà soát tập trung vào các lĩnh vực tư pháp - hộ tịch, chứng thực, đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh, bảo trợ xã hội và các lĩnh vực khác có phát sinh hồ sơ tại địa phương.

c) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và quá trình giải quyết TTHC thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công, các kênh tiếp nhận thông tin và hoạt động tiếp công dân.

- Trong kỳ báo cáo phường đã tiếp nhận 03 phản ánh, kiến nghị; đã xử lý 03/03, đạt 100%; không có phản ánh, kiến nghị tồn đọng.

d) Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, số hóa, luân chuyển và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy trình và thời hạn quy định.

- Theo số liệu thống kê đến thời điểm báo cáo, kết quả giải quyết TTHC như sau:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận: **1.898 hồ sơ**, trong đó: 1.852 hồ sơ trực tuyến; 43 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang; 03 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp.

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết: **1.838 hồ sơ**.

+ Số hồ sơ giải quyết trước hạn, đúng hạn: **1.824 hồ sơ**, đạt tỷ lệ **99,2%**.

+ Số hồ sơ giải quyết quá hạn: **14 hồ sơ**.

+ Số hồ sơ đang giải quyết: **60 hồ sơ**, trong đó 58 hồ sơ còn trong hạn, 02 hồ sơ quá hạn.

- Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được quan tâm triển khai; tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ đạt **100%**, tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết đạt **100%**, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt **95%**.

đ) Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường là đầu mối tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, thực hiện công khai quy trình, thời hạn, phí và lệ phí; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ, theo dõi tiến độ giải quyết và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị.

- Việc phối hợp giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công với các phòng chuyên môn được duy trì thường xuyên, bảo đảm hồ sơ được chuyển xử lý đúng cơ quan, đúng người có thẩm quyền, hạn chế tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần.

e) Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

- Ủy ban nhân dân phường tiếp tục triển khai sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và các hệ thống thông tin chuyên ngành; tăng cường tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC.

- Tập trung hướng dẫn người dân sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và các tiện ích số trong thực hiện TTHC; hỗ trợ các trường hợp gặp khó khăn trong quá trình đăng nhập, xác thực thông tin, tải thành phần hồ sơ và thanh toán trực tuyến.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

- Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025, UBND phường Bình Thuận đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực và triển khai nhiệm vụ theo các quy định của Trung ương, của tỉnh.

- Cơ cấu tổ chức khối chính quyền phường gồm các cơ quan, đơn vị chủ yếu:

+ Văn phòng HĐND và UBND phường;

+ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường;

+ Phòng Văn hóa - Xã hội phường;

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công phường;

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của UBND phường.

- Việc phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo hướng rõ đầu mối, rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp trong tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn.

b) Thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo, quản lý

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện bố trí đội ngũ lãnh đạo, quản lý theo quy định, bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức và yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác phân công nhiệm vụ được thực hiện trên cơ sở chức năng, thẩm quyền và năng lực của từng cán bộ, công chức; chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và vai trò phối hợp giữa các phòng chuyên môn trong xử lý công việc liên ngành.

c) Thực hiện sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện quản lý nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo phân cấp trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và dịch vụ công, đặc biệt sắp xếp lại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, giảm từ 07 trường xuống còn 4 trường.

- Sau sắp xếp đơn vị hành chính, mạng lưới cơ sở giáo dục, y tế và các thiết chế văn hóa cơ sở tiếp tục được duy trì, từng bước ổn định tổ chức và hoạt động. Trên địa bàn có các cơ sở giáo dục công lập, Trạm Y tế và các thiết chế văn hóa tại 12 tổ dân phố, phục vụ nhu cầu học tập, chăm sóc sức khỏe và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

d) Thực hiện quy định về quản lý và sử dụng biên chế hành chính

- Tổng số biên chế hành chính được giao năm 2026: 51 biên chế; số cán bộ, công chức có mặt tại thời điểm báo cáo: 33 người.

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện việc quản lý, sử dụng biên chế theo chỉ tiêu được giao; phân công, bố trí cán bộ, công chức căn cứ chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và yêu cầu thực tiễn. Đồng thời, rà soát nhu cầu nhân lực tại các cơ quan chuyên môn để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung, bố trí phù hợp, nhất là các vị trí chuyên môn còn thiếu.

đ) Quản lý số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện quản lý, sử dụng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao; thường xuyên rà soát, bố trí đội ngũ viên chức theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Tổng số biên chế viên chức được giao năm 2026: 213 biên chế; trong đó các đơn vị trường học: 195 người; Trạm Y tế: 11 người; Trung tâm Dịch vụ công: 04 người**.**

e) Thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước

- Ủy ban nhân dân phường chủ động tiếp nhận và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền theo quy định; kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên, phân công nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn và cá nhân có liên quan.

- Trong quá trình thực hiện, chú trọng bảo đảm nguyên tắc rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, không để gián đoạn việc giải quyết công việc của người dân và tổ chức sau sắp xếp đơn vị hành chính.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Hoàn thiện quy định về vị trí việc làm

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện rà soát, bố trí cán bộ, công chức theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng, điều chỉnh phương

án phân công nhiệm vụ phù hợp với cơ cấu tổ chức và yêu cầu thực tiễn của chính quyền địa phương 02 cấp, ban hành các Quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phường.

- Việc bố trí công chức được thực hiện gắn với trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn và yêu cầu của từng vị trí công tác; chú trọng các lĩnh vực có khối lượng công việc lớn như đất đai, xây dựng, tư pháp - hộ tịch, nội vụ, văn hóa - xã hội và chuyển đổi số.

b) Kết quả bố trí công chức theo vị trí việc làm

- Ủy ban nhân dân phường đã thực hiện phân công, bố trí công chức tại các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm cơ bản các lĩnh vực quản lý nhà nước có công chức phụ trách, tham mưu.

- Tuy nhiên, do số lượng công chức hiện có còn thiếu so với biên chế được giao, một số công chức phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ xử lý công việc. UBND phường tiếp tục rà soát, sắp xếp, điều chỉnh phân công nhiệm vụ nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có.

c) Bố trí viên chức theo vị trí việc làm tại các đơn vị sự nghiệp công lập

Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện bố trí viên chức theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và cơ cấu viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục của các đơn vị.

d) Thực hiện quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức

Công tác tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục và thẩm quyền.

đ) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Ủy ban nhân dân phường thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ.

- Chú trọng trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế văn hóa công sở, chế độ hội họp, thông tin báo cáo và việc tiếp nhận, xử lý công việc trên môi trường điện tử.

Kết quả: Tính đến thời điểm hiện tại trong năm 2026 không có cán bộ, công chức thuộc UBND phường bị xử lý kỷ luật; có 01 viên chức quản lý giáo dục bị xử lý kỷ luật Khiển trách.

e) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

- Ủy ban nhân dân phường quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh và các cơ quan chuyên môn tổ chức, tập trung vào kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng thực thi công vụ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng tiếp công dân và giải quyết thủ tục hành chính.

- Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức 02 lớp tập huấn về chuyển đổi số, ứng dụng AI và kỹ năng số cho khoảng: 114 lượt cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời 100% cán bộ, công chức, viên chức đã được cập nhật kiến thức về chuyển đổi số và tham gia phong trào "Bình dân học vụ số". Tổ chức 01 lớp tập huấn cho 29 Tổ công nghệ số cộng đồng với 145 thành viên tham gia. Nội dung tập huấn tập trung hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và các kỹ năng hỗ 4 trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số…

g) Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Ủy ban nhân dân phường triển khai đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; gắn kết quả đánh giá với mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao, trách nhiệm cá nhân và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Việc đánh giá được thực hiện định kỳ, bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, làm căn cứ cho công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công

- Ủy ban nhân dân phường tập trung chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư công trên địa bàn, đôn đốc tiến độ thực hiện, nghiệm thu, thanh toán và giải ngân theo kế hoạch được giao.

- Trong năm 2026, phường có 13 dự án với tổng kế hoạch vốn khoảng 9.104,1 triệu đồng; giá trị giải ngân đến thời điểm báo cáo khoảng 8.787,99 triệu đồng, đạt 96,53% kế hoạch.

- Công tác quản lý vốn đầu tư công được thực hiện theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

b) Thực hiện quy định về quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; bảo đảm các khoản chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai tài chính, dự toán và quyết toán ngân sách theo quy định; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, sử dụng kinh phí.

c) Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

- Ủy ban nhân dân phường quan tâm rà soát, theo dõi và tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với các đơn vị hành chính trước sắp xếp và các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm quản lý hiện nay.

- Đối với kiến nghị kiểm toán liên quan đến UBND phường Đội Cấn trước sắp xếp, số tiền phải thu hồi là 146.348.183 đồng, UBND phường tiếp tục chỉ đạo rà soát, phối hợp thực hiện thu hồi theo quy định.

d) Quản lý, sử dụng tài sản công

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định; rà soát hiện trạng tài sản, cơ sở nhà đất được bàn giao sau sắp xếp đơn vị hành chính; thực hiện kiểm kê, theo dõi, hạch toán và công khai tài sản công.

- Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

đ) Sắp xếp, xử lý nhà, đất và tài sản công dôi dư

- Sau sắp xếp đơn vị hành chính, UBND phường đã tổ chức rà soát, tiếp nhận và quản lý các cơ sở nhà, đất, tài sản công được bàn giao từ các đơn vị hành chính trước sắp xếp; xây dựng phương án quản lý, sử dụng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế.

- Việc xử lý tài sản công dôi dư được thực hiện theo hướng ưu tiên sử dụng làm trụ sở làm việc, cơ sở phục vụ hoạt động công cộng và các mục đích phù hợp khác theo quy định.

e) Thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan, đơn vị

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

2.6. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành chuyển đổi số

- Ủy ban nhân dân phường xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, có mối quan hệ chặt chẽ với cải cách hành chính, đổi mới phương thức quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

- Trong năm 2026, UBND phường đã chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của tỉnh; kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc được thực hiện thông qua giao ban, đánh giá tiến độ nhiệm vụ và rà soát kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số.

b) Hoàn thiện thể chế số

- Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai các quy định, văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số; từng bước đưa hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết công việc lên môi trường điện tử.

- Việc ứng dụng các nền tảng số được gắn với cải cách quy trình làm việc, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và giảm thời gian xử lý công việc.

c) Phát triển hạ tầng số

- Hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở các cơ quan hành chính được quan tâm duy trì, nâng cấp; cơ bản đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường điện tử.

- 100% cán bộ, công chức được bố trí máy tính phục vụ công tác chuyên môn; các cơ quan, đơn vị được kết nối internet, sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số và các phần mềm dùng chung của tỉnh.

- Trên địa bàn 12 tổ dân phố, hạ tầng viễn thông, internet cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc và tiếp cận các dịch vụ số của người dân.

d) Phát triển nhân lực số

- Ủy ban nhân dân phường quan tâm nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm dùng chung, hệ thống thông tin giải quyết TTHC, chữ ký số và các nền tảng số.

- Đồng thời, phát huy vai trò của các tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, thanh niên và các tổ chức đoàn thể trong hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt.

đ) Phát triển dữ liệu số

- Ủy ban nhân dân phường tiếp tục khai thác, cập nhật và sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Công tác số hóa hồ sơ, tài liệu được quan tâm triển khai, đặc biệt đối với hồ sơ giải quyết TTHC và tài liệu lưu trữ phát sinh trong hoạt động của cơ quan.

- Đối với tài liệu lưu trữ hình thành trước khi sắp xếp đơn vị hành chính, phường đã thực hiện chỉnh lý, số hóa khối lượng tài liệu 29,5 mét, cơ bản hoàn thành việc chỉnh lý, số hóa đối với khối tài liệu thuộc phạm vi đã triển khai; đồng thời tiếp tục rà soát, quản lý, khai thác và bảo quản tài liệu theo quy định.

e) Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường mạng; sử dụng tài khoản công vụ đúng quy định, quản lý thiết bị và dữ liệu trong quá trình thực thi công vụ.

- Thường xuyên cập nhật, khai thác các phần mềm dùng chung; nâng cao nhận thức về phòng ngừa nguy cơ mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu và các hành vi vi phạm trên không gian mạng.

g) Phát triển chính quyền số

Các cơ quan chuyên môn và đơn vị thuộc UBND phường từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành:

- Văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện chủ yếu trên môi trường điện tử, trừ văn bản mật theo quy định.

- Cán bộ, công chức sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số trong xử lý công việc.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và các hệ thống chuyên ngành.

- Từng bước khai thác các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong tra cứu, tổng hợp thông tin, hỗ trợ xây dựng báo cáo, dự thảo văn bản và xử lý công việc chuyên môn, bảo đảm cán bộ, công chức kiểm tra, chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu.

h) Phát triển kinh tế số

- Ủy ban nhân dân phường triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số gắn với điều kiện thực tế của địa phương; tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, dịch vụ ứng dụng nền tảng số trong quảng bá, giới thiệu sản phẩm, giao dịch và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Quan tâm hỗ trợ các cơ sở kinh doanh, sản xuất sản phẩm đặc trưng của địa phương tiếp cận các nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội và các phương thức quảng bá trực tuyến.

i) Phát triển xã hội số

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID, căn cước công dân gắn chip và các tiện ích số được triển khai thường xuyên.

- Các tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp với lực lượng công an, đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, cài đặt và sử dụng ứng dụng số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phường tiếp tục triển khai phong trào "Bình dân học vụ số", hướng tới phổ cập kiến thức và kỹ năng số cơ bản cho người dân, nhất là người cao tuổi và các đối tượng còn hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ.

k) Cách làm hay trong chuyển đổi số

- Tiếp tục phát huy vai trò của các tổ công nghệ số cộng đồng tại 12 tổ dân phố, gắn hoạt động hướng dẫn kỹ năng số với các phong trào, hoạt động của đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể.

- Đặc biệt, lồng ghép việc hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VneID và thanh toán không dùng tiền mặt trong các cuộc họp tổ dân phố, hoạt động cộng đồng, góp phần đưa các tiện ích số đến gần hơn với người dân.

2.7. Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội

a) Mức độ thu hút đầu tư, phát triển kinh tế địa phương

- Phường Bình Thuận có địa bàn rộng khoảng 46,34 km², gồm 12 tổ dân phố, với đặc điểm kinh tế đan xen giữa khu vực đô thị và nông thôn. Hoạt động kinh tế chủ yếu gồm thương mại, dịch vụ, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh hộ gia đình.

- Ủy ban nhân dân phường chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh thực hiện thủ tục đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký và tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Bên cạnh đó, phường quan tâm phát huy tiềm năng phát triển dịch vụ, du lịch sinh thái gắn với hồ Kỳ Lãm, các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng dân tộc Cao Lan và các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

b) Số lượng hộ kinh doanh, hợp tác xã gia nhập và tái gia nhập thị trường

- Trong năm có khoảng 20 hộ kinh doanh đăng ký thành lập mới; trên địa bàn có khoảng 10 hợp tác xã đang hoạt động.

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh, kinh tế tập thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính, duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Số vốn đăng ký của hộ kinh doanh, hợp tác xã

- Tổng vốn đăng ký của các hộ kinh doanh thành lập mới trong năm đạt khoảng 20 tỷ đồng.

- Việc gia nhập thị trường của các hộ kinh doanh góp phần huy động nguồn lực đầu tư, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

d) Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách của khu vực hộ kinh doanh, hợp tác xã

Hoạt động của khu vực kinh tế hộ gia đình, hộ kinh doanh và các hợp tác xã đóng góp vào nguồn thu ngân sách thông qua các khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định. UBND phường phối hợp với cơ quan thuế trong quản lý, tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh thực hiện nghĩa vụ tài chính, bảo đảm thu đúng, thu đủ theo quy định.

đ) Hoạt động đổi mới sáng tạo trong khu vực kinh tế tư nhân

Ủy ban nhân dân phường khuyến khích các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong quản lý, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm; từng bước đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

e) Thực hiện thu ngân sách nhà nước

Ủy ban nhân dân phường tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán được giao; phối hợp với cơ quan thuế rà soát các nguồn thu, quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, các khoản thu từ đất đai, phí và lệ phí, bảo đảm khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt khoảng 100% dự toán tỉnh giao.

g) Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội

- Ủy ban nhân dân phường tập trung triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được giao; thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời đề xuất giải pháp đối với những chỉ tiêu còn khó khăn, chưa đạt tiến độ.

Dự kiến: có 20/25 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; 05/25 chỉ tiêu đang tiếp tục thực hiện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Trong năm 2026, công tác cải cách hành chính của phường Bình Thuận tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn.

- Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từng bước đi vào ổn định; chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn được phân định rõ hơn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và giải quyết công việc tại địa phương.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính có chuyển biến tích cực; Trung tâm Phục vụ hành chính công duy trì hoạt động tiếp nhận, hướng dẫn và trả kết quả giải quyết TTHC, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt mức cao. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ và triển khai dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được quan tâm.

- Công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, tài chính công và tài sản công từng bước được củng cố; việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ được chú trọng.

- Chuyển đổi số được triển khai gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính; hoạt động của Trang thông tin điện tử, Fanpage, các tổ công nghệ số cộng đồng và việc khai thác các nền tảng số đã góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác cải cách hành chính tại một số cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa thực sự đồng đều; việc cụ thể hóa nhiệm vụ, xây dựng chương trình công tác và kiểm tra, đôn đốc thực hiện ở một số lĩnh vực còn hạn chế.

- Đội ngũ cán bộ, công chức còn thiếu so với biên chế được giao; một số vị trí phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, khối lượng công việc lớn, ảnh hưởng đến tiến độ tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tái sử dụng dữ liệu số tuy có chuyển biến nhưng chưa đồng đều giữa các nhóm đối tượng; một bộ phận người cao tuổi, người ít tiếp xúc với công nghệ còn gặp khó khăn khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số và công cụ hỗ trợ trong thực thi công vụ giữa các cơ quan, đơn vị chưa đồng đều.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Phường mới được thành lập trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính, địa bàn quản lý rộng, dân cư phân bố tại 12 tổ dân phố với đặc điểm kinh tế - xã hội khác nhau. Khối lượng công việc quản lý nhà nước lớn, trong khi tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức đang tiếp tục được kiện toàn.

- Hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp có những nội dung cần tiếp tục hoàn thiện, cập nhật; một số nhiệm vụ mới được phân cấp đòi hỏi cán bộ, công chức phải nhanh chóng thích ứng.

- Trình độ, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc triển khai dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác phối hợp, đôn đốc thực hiện một số nhiệm vụ CCHC có thời điểm chưa thường xuyên; việc chủ động nghiên cứu, đề xuất giải pháp đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

- Một bộ phận cán bộ, công chức chưa thực sự chủ động trong khai thác các nền tảng số, ứng dụng công nghệ thông tin và cập nhật dữ liệu phục vụ công tác chuyên môn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2027

1. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch CCHC năm 2027 gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu thực tiễn của phường.

2. Tăng cường rà soát, kiểm soát TTHC; nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; phấn đấu duy trì tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt từ 99% trở lên, giảm tối đa hồ sơ quá hạn; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và khai thác, tái sử dụng dữ liệu số.

3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, công chức theo vị trí việc làm; nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, kỹ năng số và trách nhiệm thực thi công vụ.

4. Tăng cường kiểm tra công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và trách nhiệm người đứng đầu.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức; phát huy hiệu quả Trang thông tin điện tử, Fanpage, các hội nghị và hệ thống tổ dân phố; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

6. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả sử dụng các nền tảng số dùng chung, chữ ký số, hệ thống quản lý văn bản và điều hành; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động quản lý, điều hành và thực thi công vụ.

7. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng tại 12 tổ dân phố; đẩy mạnh phong trào "Bình dân học vụ số", hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ và tiện ích số.

8. Tăng cường quản lý tài chính công, tài sản công; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

9. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh; tăng cường đối thoại, giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh đơn thư kéo dài, vượt cấp.

10. Tiếp tục rà soát, chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ; tăng cường quản lý, khai thác dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc của cơ quan.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị UBND tỉnh và các sở, ngành tiếp tục quan tâm hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền cho chính quyền cấp xã, nhất là các lĩnh vực có khối lượng công việc lớn và yêu cầu chuyên môn sâu.

- Quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về cải cách hành chính, kiểm soát TTHC, chuyển đổi số, quản lý nhà nước và kỹ năng thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống giải quyết TTHC và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm hoạt động ổn định, liên thông, đồng bộ, thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng tại cấp xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026 *(phục vụ chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2026);* Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ
- Thường trực Đảng ủy phường | *(Báo cáo);*
- Thường trực HĐND phường
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường;
- CVP, PCVP HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG BÌNH THUẬN T. TUYÊN QUANG

Nguyễn Hồng Quân